

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 20/4/2022

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Lê Bá Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2022/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐST- DS ngày 01 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị C, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn Đa T, xã Xuân L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Lý Đình V, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn Đa T, xã Xuân L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm (tỉnh Thanh Hóa).

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của các đương sự tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đinh Thị C kết hôn với anh Lý Đình V ngày 03/12/2001, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị C về chung sống cùng gia đình anh V ngay.

Theo như chị C trình bày: Vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 7 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh V mãi chơi bời, rước chè và có quan hệ bất chính với nhiều người phụ nữ khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau và bất

đồng quan điểm trong cuộc sống. Năm 2010, giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, chị đã làm đơn ly hôn anh V và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành giải quyết. Sau đó Tòa án đã hòa giải và chị đã xin rút đơn ly hôn để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái. Tuy nhiên anh V cũng chỉ tu chí làm ăn được khoảng 02 năm thì vẫn chứng nào tật ấy, chị và gia đình có khuyên bảo anh V nhiều nhưng anh V không nghe. Do không thể chịu đựng được nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở sống từ tháng 8/2019, cho đến khoảng tháng 10/2019 thì anh V bị bắt vì tội làm ô nhiễm nguồn nước Sông Đà và bị Tòa án xử phạt 05 năm tù, hiện nay anh V đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm (tỉnh Thanh Hóa). Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh V không còn, chị không thể tiếp tục chung sống cùng anh V nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị và anh Lý Đình V có 03 con chung là Lý Thị L, sinh ngày 15/7/2002; Lý Mỹ L2, sinh ngày 14/2/2005 và Lý Xuân T, sinh ngày 11/7/2010. Hiện nay cháu L đang học đại học và cháu đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với cháu L1 và cháu T đang ở với chị, nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giao cả hai cháu cho chị nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn là anh Lý Đình V có Đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Tại bản tự khai của anh Lý Đình V thể hiện: Anh kết hôn với chị Đình Thị C ngày 03/12/2001 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chơi bời, không nghe người thân khuyên bảo. Nay chị C làm đơn ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý.

Về con chung: Anh xác nhận anh và chị C có 03 con chung như chị C trình bày là đúng, hiện nay các con đều đang sống cùng chị C. Nếu vợ chồng ly hôn, do hiện nay anh đang phải chấp hành án nên không thể cấp dưỡng nuôi con nên anh đồng ý với ý kiến của chị C về vấn đề nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Anh xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, chị Đình Thị C vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Lý Đình V và đề nghị Toà án giao con chung cho chị được nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư

ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Xử

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị C được ly hôn anh Lý Đình V.

Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị C được chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lý Mỹ Liên, sinh ngày 14/2/2005 và Lý Xuân Trường, sinh ngày 11/7/2010. Đối với cháu Lý Thị Lệ, sinh ngày 15/7/2002, hiện đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Đinh Thị C phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Đinh Thị C và anh Lý Đình V kết hôn ngày 03/12/2001, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị C. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh V là có thật và nguyên nhân là do anh V mãi chơi bời, không quan tâm đến vợ con mặc dù đã được người thân nhiều lần khuyên bảo. Từ cuối năm 2019 anh V đã vi phạm pháp luật và bị Tòa án xử phạt tù, hiện nay đang phải chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm. Nay chị C có đơn ly hôn, anh V cũng cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị C được ly hôn với anh V.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị C và anh V có ba con chung là Lý Thị Lệ, sinh ngày 15/7/2002; Lý Mỹ Liên, sinh ngày 14/2/2005 và Lý Xuân Trường, sinh ngày 11/7/2010. Hiện nay cả ba con đều đang ở với chị C. Khi vợ chồng ly hôn chị C đề nghị Tòa án giao cho chị được nuôi dưỡng cháu Liên và cháu Trường. Đối với cháu Lệ đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Phía anh V

cũng đồng ý nên cần chấp nhận và giao cho chị C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung.

Việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Đinh Thị C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị C được ly hôn anh Lý Đình V.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Mỹ L1, sinh ngày 14/2/2005 và Lý Xuân T, sinh ngày 11/7/2010 cho chị Đinh Thị C chăm sóc và nuôi dưỡng.

Đối với cháu Lý Thị L, sinh ngày 15/7/2002 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005452 ngày 23/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu